

DỰ THẢO 1

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nội dung và mức chi từ nguồn kinh phí được trích lại từ lãi thu được trong hoạt động cho vay bằng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và các quy định pháp luật có liên quan; căn cứ yêu cầu quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được trích lại từ lãi thu được từ hoạt động cho vay bằng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Cần Thơ, Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nội dung và mức chi từ nguồn kinh phí được trích lại từ lãi thu được trong hoạt động cho vay bằng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

1.1. Các quy định của cấp có thẩm quyền

Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Thông tư số 84/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng nguồn vốn

ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Công văn số 5592/BTC-KTN ngày 05/5/2026 của Bộ Tài chính về việc quy định nội dung và mức chi cho công tác chỉ đạo, quản lý, tổng hợp, kiểm tra, giám sát, khen thưởng theo quy định tại điểm b khoản 7 Điều 5, Thông tư số 11/2017/TT-BTC.

- Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Luật số 87/2025/QH15 thì: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định “*Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; **biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương**; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp;*”.

- Theo điểm h khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 quy định: “*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền quyết định cụ thể hoặc giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ hoặc Bộ Tài chính phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương*”.

- Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 73/2026/NĐ-CP quy định “*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể hoặc giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước*”.

1.2. Căn cứ pháp lý

- Căn cứ quy định tại điểm b khoản 7 Điều 5, Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định: “*Nội dung và mức chi cho công tác chỉ đạo, quản lý, tổng hợp, kiểm tra, giám sát, khen thưởng quy định tại điểm a khoản này do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quy định theo chế độ chi tiêu tài chính hiện hành đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập và một số nội dung, mức chi đặc thù phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.*”

- Ngày 05 tháng 5 năm 2026 Bộ Tài chính có Công văn số 5592/BTC-KTN về việc quy định nội dung và mức chi cho công tác chỉ đạo, quản lý, tổng hợp, kiểm tra, giám sát, khen thưởng theo quy định tại điểm b khoản 7 Điều 5, Thông tư số 11/2017/TT-BTC, theo đó có nêu:

“*Theo quy định tại điểm h Khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp: h) Quyết định cụ thể hoặc giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ hoặc Bộ Tài chính phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương.*

Theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định: 1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể hoặc giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi

ngân sách địa phương theo quy định tại điểm h khoản 9 Điều 31 của Luật Ngân sách nhà nước;... ”.

Trên cơ sở đó, Bộ Tài chính đề nghị căn cứ quy định tại Thông tư số 11/2017/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 84/2025/TT-BTC) và các quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định số 73/2026/NĐ-CP để triển khai thực hiện. Đối với các nội dung chi, mức chi đã có chế độ chi tiêu do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành thì thực hiện theo quy định hiện hành; đối với các nội dung chi, mức chi đặc thù của địa phương thì thẩm quyền ban hành được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 73/2026/NĐ-CP.

2. Cơ sở thực tiễn

Trước khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, đối với nội dung và mức chi cho công tác chỉ đạo, quản lý, tổng hợp, kiểm tra, giám sát, khen thưởng, hỗ trợ, động viên, khuyến khích các tập thể, cá nhân trong công tác phối hợp được thực hiện theo Quyết định số 1776/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn từ ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Cần Thơ.

Thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, thành phố Cần Thơ, tỉnh Hậu Giang và tỉnh Sóc Trăng được sáp nhập thành thành phố Cần Thơ (mới). Để bảo đảm việc quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội được thực hiện thống nhất trên địa bàn thành phố sau sáp nhập, ngày 30 tháng 12 năm 2025, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Quyết định số 62/2025/QĐ-UBND về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn từ ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Cần Thơ để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn thành phố.

Theo khoản 2 Điều 11 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 62/2025/QĐ-UBND quy định: *“Nội dung và mức chi cho công tác chỉ đạo, quản lý, tổng hợp, kiểm tra, giám sát, khen thưởng quy định tại điểm c khoản 1 Điều này: Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 7 Điều 5 Thông tư số 11/2017/TT-BTC và quy định của Luật Ngân sách nhà nước.”*

Đồng thời, khoản 6 Điều 17 Quy chế kèm theo Quyết định số 62/2025/QĐ-UBND quy định: *“6. Nội dung và mức chi cho công tác chỉ đạo, quản lý, tổng hợp, kiểm tra, giám sát, khen thưởng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 11 Quy chế này được tiếp tục thực hiện theo quy định tại Quyết định số 1776/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ (cũ) cho đến khi cơ quan, người có thẩm quyền ban hành nội dung và mức chi mới thay thế, nhưng tối đa không quá ngày 31 tháng 03 năm 2026”.*

Bên cạnh đó, đến nay thời hạn tiếp tục áp dụng nội dung và mức chi theo Quyết định số 1776/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ (cũ) đã hết thời gian được tiếp tục áp dụng theo quy định tại khoản 6 Điều 17 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 62/2025/QĐ-UBND. Trong khi đó,

các hoạt động chỉ đạo, quản lý, tổng hợp, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, sơ kết, tổng kết và khen thưởng đối với công tác quản lý nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội vẫn phải được triển khai thường xuyên, liên tục nhằm bảo đảm hiệu quả thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn thành phố.

Việc chưa có quy định mới thay thế sẽ gây khó khăn cho các cơ quan, đơn vị trong việc xác định căn cứ pháp lý để thực hiện chi tiêu, thanh quyết toán kinh phí; đồng thời ảnh hưởng đến tiến độ tổ chức các hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá và công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan. Do đó, việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố để quy định thống nhất nội dung và mức chi từ nguồn kinh phí được trích lại từ lãi thu được trong hoạt động cho vay bằng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội là cần thiết trong điều kiện hiện nay, bảo đảm tính liên tục trong quản lý nhà nước, phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước và đáp ứng yêu cầu thực tiễn của thành phố sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh.

3. Đánh giá tác động của chính sách

a) Tác động kinh tế

Việc ban hành Nghị quyết không làm phát sinh nhiệm vụ chi mới của ngân sách địa phương do nguồn kinh phí thực hiện được bảo đảm hoàn toàn từ nguồn kinh phí được trích lại từ lãi thu được trong hoạt động cho vay bằng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội theo quy định hiện hành.

Ngược lại, việc quy định nội dung và mức chi góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được trích lại, hạn chế tình trạng chi không thống nhất hoặc lúng túng trong quá trình thực hiện. Qua đó, nâng cao hiệu quả quản lý nguồn vốn tín dụng chính sách, hỗ trợ sử dụng hiệu quả nguồn lực ngân sách địa phương dành cho công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm và an sinh xã hội.

b) Tác động xã hội

Tạo cơ sở pháp lý để nâng cao hiệu quả công tác quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện tín dụng chính sách xã hội; góp phần nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng chính sách, hỗ trợ thực hiện mục tiêu giảm nghèo, giải quyết việc làm và bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn thành phố.

c) Tác động đối với hệ thống quản lý nhà nước

Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong quản lý nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác; bảo đảm công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được trích lại từ lãi thu được.

d) Tác động về thủ tục hành chính

Dự thảo Nghị quyết không quy định thủ tục hành chính mới, không làm phát sinh chi phí đối với tổ chức, cá nhân.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Nhằm tạo khung pháp lý thống nhất trong việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được trích lại từ lãi thu được từ hoạt động cho vay bằng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Cần Thơ. Đồng thời, làm cơ sở để các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện thống nhất việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí; bảo đảm việc sử dụng nguồn lãi được trích lại đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn kinh phí thực tế của địa phương.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

a) Bảo đảm đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Kế thừa và phát huy những chính sách, chế độ trong giai đoạn trước, phù hợp với yêu cầu thực tiễn, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng mục đích và nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, quản lý, kiểm tra, giám sát trong quá trình tổ chức thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn thành phố.

c) Bảo đảm phù hợp với khả năng cân đối trong phạm vi nguồn kinh phí được trích lại từ lãi thu được trong hoạt động cho vay bằng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội; đồng thời không làm phát sinh nhiệm vụ chi ngoài phạm vi nguồn kinh phí được trích lại theo quy định.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố có Tờ trình số 317/TTr-UBND trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nội dung và mức chi từ nguồn kinh phí được trích lại từ lãi thu được trong hoạt động cho vay bằng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố và được Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố chấp thuận tại Nghị quyết số 252/NQ-TT ngày 27 tháng 5 năm 2026.

2. Sở Tài chính tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp, hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Nghị quyết gửi đến Sở Tư pháp để thẩm định. Trên cơ sở kết quả thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài chính hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi từ nguồn kinh phí được trích lại từ lãi thu được trong hoạt động cho vay bằng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

3. Thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố đã gửi xin ý kiến thành viên Ủy ban nhân dân thành phố về dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nội dung và mức chi từ nguồn kinh phí được trích lại từ lãi thu được trong hoạt động cho vay bằng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố.

IV. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung chi, mức chi từ nguồn kinh phí được trích lại từ lãi thu được trong hoạt động cho vay bằng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Cần Thơ.

2. Đối tượng áp dụng

Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố; Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý, kiểm tra, giám sát nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Cần Thơ; Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Cần Thơ; Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được trích lại từ lãi thu được theo quy định.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CHÍNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 05 Điều, cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Nội dung và mức chi

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Điều 5. Hiệu lực thi hành

2. Nội dung chính của dự thảo Nghị quyết

a) Quy định nội dung và mức chi từ nguồn kinh phí được trích lại từ lãi thu được trong hoạt động cho vay bằng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội theo quy định tại Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

b) Bổ sung một số mức chi đặc thù của địa phương (nếu có).

c) Quy định quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí bảo đảm công khai, minh bạch, đúng mục đích, đúng đối tượng và không vượt quá nguồn kinh phí được trích lại từ lãi thu được trong hoạt động cho vay bằng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác theo quy định.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện đảm bảo thi hành

a) Nguồn lực

- Việc thực hiện Nghị quyết không làm phát sinh tăng chi ngân sách địa phương.

- Nguồn kinh phí thực thi Nghị quyết: Từ nguồn kinh phí được trích lại từ lãi thu được trong hoạt động cho vay bằng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội.

b) Điều kiện đảm bảo thi hành

Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai, trong đó giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai Nghị quyết khi được thông qua.

2. Thời gian dự kiến trình thông qua Nghị quyết:

Trình Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp gần nhất.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi từ nguồn kinh phí được trích lại từ lãi thu được trong hoạt động cho vay bằng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội, Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết nghị./.

(Đính kèm Dự thảo Nghị quyết).

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Thành ủy;
- CT, các PCT UBND TP;
- Sở Tư pháp;
- Sở Tài chính;
- KBNN KV XIX;
- VP UBND TP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**